

Số: 674/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 02 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 627/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của người yêu cầu:

- Anh **Lưu Thành N**, sinh năm 1982,

- Chị **Nguyễn Kim K**, sinh năm 1984,

Cùng đăng ký HKTT tại: số H ngõ C C, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K** đăng ký kết hôn ngày 22/6/2010 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn tới thường xuyên cãi vã kéo dài. Nguyên nhân là do tính cách không hoà hợp, không có tiếng nói chung. Cả hai đã nhiều lần tìm cách khắc phục và hoà giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh, chị đề nghị Tòa án nhân dân quận Đông Đa giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K** trình bày anh chị có 01 con chung là: **Lưu Thanh H** (giới tính: nữ) sinh ngày 30/5/2013.

Ly hôn anh **N** và chị **K** thỏa thuận: anh **N** trực tiếp nuôi con chung, chị **K** cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2024 đến khi con trưởng thành 18 tuổi hoặc có Quyết định khác.

Chị **K** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K** không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K** không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh **Lưu Thành N** tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của các đương sự ngày 25/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K**.

1.2. Về con chung: Anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K** có 01 con chung là: **Lưu Thanh H** (giới tính: nữ) sinh ngày 30/5/2013.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị để anh **N** được trực tiếp nuôi con chung, chị **K** cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2024 đến khi con trưởng thành 18 tuổi hoặc có Quyết định khác.

Chị **K** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh **Lưu Thành N** và chị **Nguyễn Kim K** không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh **Lưu Thành N** tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm (đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0064801 ngày 19/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDQ Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vương Thùy Dương